



Quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

Lỗ Thị Tố Uyên

Trường Mầm non Vàng Anh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 03/7/2025

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 24/9/2025

Ngày nhận đăng: 02/10/2025

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Quản lý;

Hoạt động phối hợp;

Nhà trường và gia đình;

Chăm sóc nuôi dưỡng;

Trẻ 24-36 tháng tuổi.

TÓM TẮT

Bài viết tập trung trình bày kết quả nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Kết quả khảo sát cho thấy sự cần thiết của việc liên kết chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ. Tuy nhiên, thực tế công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại nơi đây vẫn còn nhiều khó khăn như thiếu định hướng đồng bộ, hạn chế về nguồn lực và kỹ năng phối hợp. Trên cơ sở này cần xây dựng hệ thống hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ; thay đổi nhận thức của cán bộ, giáo viên và nhân viên tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục mầm non giữ vai trò nền tảng trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặc biệt là trong việc hình thành những yếu tố đầu tiên về thể chất, trí tuệ, ngôn ngữ và nhân cách của trẻ em. Trong đó, công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ từ 24-36 tháng tuổi đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình để đảm bảo môi trường phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần cho trẻ.

Tại thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương – nơi có tốc độ đô thị hóa nhanh, dân cư đông đúc và đa dạng – nhu cầu gửi trẻ ở độ tuổi nhà trẻ ngày càng gia tăng, đặc biệt tại các cơ sở mầm non tư thục. Hệ thống Mầm non Vàng Anh là một trong những đơn vị giáo dục ngoài công lập đã và đang thu hút sự quan tâm của phụ huynh trên địa bàn nhờ vào chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ. Tuy nhiên, trong thực tiễn vẫn tồn tại nhiều hạn chế về mặt phối hợp giữa nhà trường và gia đình, thể hiện qua sự thiếu đồng nhất trong nhận thức, thiếu kỹ năng giao tiếp – trao đổi giữa giáo viên và phụ huynh, và thiếu các cơ chế kiểm tra đánh giá rõ ràng.

Theo Trần Thị Thắm (2019), hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình có vai trò quan trọng trong việc đồng hành chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non, đặc biệt là trẻ ở độ tuổi nhà trẻ – giai đoạn chuyển tiếp quan trọng trong sự phát triển nhân cách. Tuy nhiên, thực tế cho thấy việc phối hợp này còn mang tính hình thức, thiếu tính chủ động và thường xuyên từ cả hai phía. Trong nghiên cứu của Nguyễn Công Khanh (2020), tác giả nhấn mạnh rằng sự phối hợp tích cực sẽ góp phần làm tăng mức độ hài lòng của phụ huynh, tạo dựng niềm tin vào nhà trường và từ đó nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện cho trẻ.

Bên cạnh đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014) khẳng định rằng để nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, trong đó gia đình là một nhân tố quan trọng. Ngoài ra, theo Bùi Minh Hiền, Vũ Ngọc Hải và Đặng Quốc Bảo (2006), quản lý giáo dục hiện đại đòi hỏi phải phát huy vai trò tự chủ, chủ động và sáng tạo của giáo viên trong việc phối hợp với phụ huynh nhằm tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ.

Tác giả liên hệ: Lỗ Thị Tố Uyên;

Địa chỉ e-mail: touyenvanganh@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.159.2025>

Đặc biệt, các khái niệm cơ bản như “phối hợp”, “quản lý phối hợp”, hay “chăm sóc, nuôi dưỡng” cũng cần được hiểu một cách chính xác, khoa học theo ngôn ngữ giáo dục – điều này có thể được tiếp cận qua nguồn ngôn ngữ học chuẩn như “Từ điển Tiếng Việt” (Viện Ngôn ngữ học, 2003).

Trước thực trạng trên, việc nghiên cứu quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh trở nên cần thiết và mang ý nghĩa thực tiễn sâu sắc. Nghiên cứu không chỉ giúp đánh giá đúng thực trạng đang diễn ra mà còn đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, góp phần tạo dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc an toàn, tích cực cho trẻ ở lứa tuổi đầu đời.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- *Khách thể nghiên cứu*: nghiên cứu này tập trung vào đối tượng là công tác quản lý sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ từ 24-36 tháng tuổi tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập. Cụ thể, khách thể khảo sát bao gồm 03 cán bộ quản lý, 30 giáo viên và 90 phụ huynh đang công tác, giảng dạy hoặc có con theo học tại 03 cơ sở mầm non trong Hệ thống Mầm non Vàng Anh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Các đối tượng khảo sát đều có mối quan hệ trực tiếp và thường xuyên trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và phối hợp giáo dục trẻ ở độ tuổi nhà trẻ.

Nghiên cứu được thực hiện nhằm mục đích đánh giá thực trạng quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ nhỏ, từ đó đề xuất các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và hiệu quả cho trẻ.

- *Phương pháp nghiên cứu*: phương pháp nghiên cứu chính được sử dụng là điều tra bằng bảng hỏi. Phiếu khảo sát được thiết kế với thang đo Likert 5 mức độ, từ 1 đến 5, phản ánh mức độ đồng tình của người được hỏi đối với từng nội dung khảo sát. Việc thu thập dữ liệu thông qua bảng hỏi được triển khai đồng thời với sự đảm bảo tính khách quan và bảo mật thông tin. Sau khi thu thập, dữ liệu được xử lý và phân tích bằng phần mềm SPSS 20.0, với các kỹ thuật như tính trung bình cộng, độ lệch chuẩn nhằm xác định mức độ thực hiện, mức độ phối hợp và hiệu quả quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Các khái niệm cơ bản

- *Phối hợp giữa nhà trường và gia đình*: là quá trình hợp tác, tương tác thường xuyên và có tổ chức giữa giáo viên và phụ huynh nhằm hỗ trợ lẫn nhau trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Sự phối hợp này đảm bảo sự thống nhất về mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để trẻ phát triển hài hòa cả về thể chất, tinh thần và nhân cách. Theo Trần Thị Thắm (2019), phối hợp giữa nhà trường và gia đình không chỉ dừng lại ở việc trao đổi thông tin mà còn là một chuỗi hoạt động mang tính chiến lược, có kế hoạch, có kiểm tra – đánh giá nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non. Sự gắn kết hiệu quả giữa hai lực lượng giáo dục này góp phần hình thành một môi trường sư phạm đồng thuận, tích cực và thân thiện.

- *Chăm sóc – nuôi dưỡng trẻ mầm non*: là một trong ba nhiệm vụ cốt lõi của giáo dục mầm non, theo quy định tại Điều lệ Trường mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT. Nội dung chăm sóc – nuôi dưỡng bao gồm các hoạt động nhằm đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, vệ sinh cá nhân, phòng tránh tai nạn thương tích, rèn luyện thể chất và phát triển kỹ năng vận động – giao tiếp phù hợp với từng độ tuổi. Đặc biệt, với trẻ từ 24-36 tháng tuổi, nhu cầu chăm sóc thể chất đi đôi với nhu cầu nâng đỡ cảm xúc, giao tiếp, gắn bó tâm lý với người lớn là rất lớn, đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh để tạo ra môi trường an toàn, ổn định, thân thiện và phù hợp với đặc điểm phát triển lứa tuổi (Viện Ngôn ngữ học, 2003; Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020).

- *Quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi*: là quá trình nhà quản lý vận dụng linh hoạt các chức năng quản lý, nguyên lý và phương pháp khoa học để tổ chức, điều hành, giám sát và điều chỉnh các hoạt động nhằm đảm bảo sự liên kết chặt chẽ giữa hai bên. Quản lý hoạt động này không chỉ nhằm duy trì sự kết nối mà còn bảo đảm việc phối hợp được tiến hành có kế hoạch, có phân công trách nhiệm rõ ràng, có hệ thống kiểm tra – đánh giá định kỳ và có sự điều chỉnh linh hoạt theo thực tiễn (Bùi et al., 2006). Mục tiêu cuối cùng của quản lý là nâng cao hiệu quả phối hợp, tạo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển toàn diện của trẻ.

- *Trẻ em từ 24-36 tháng tuổi*: là nhóm trẻ ở giai đoạn chuyển tiếp từ thời kỳ sơ sinh sang giai đoạn mầm non. Đây là thời kỳ phát triển mạnh mẽ về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, kỹ năng xã hội và cảm xúc. Sự phát triển ở giai đoạn này đóng vai trò nền tảng cho các kỹ năng học tập và hành vi xã hội sau này. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), trẻ trong độ tuổi này cần được chăm sóc trong một môi trường ổn định về nề nếp sinh

hoạt, có sự gắn bó tình cảm giữa trẻ với người lớn, và có điều kiện phát triển cảm giác an toàn – tin tưởng để hình thành nhân cách và khả năng tương tác xã hội ban đầu.

3.2. Thực trạng quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

3.2.1. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh

Bảng 1. Đánh giá của CBQL và GV về kết quả lập kế hoạch trong hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi

STT	Nội dung	Mức độ (%)					ĐTB	ĐLC
1	Ban giám hiệu phân tích thực trạng phối hợp giữa nhà trường và gia đình để làm cơ sở thực tiễn cho việc lập kế hoạch.	0.0	4.3	28.3	58.7	8.7	3.72	0.68
2	Bản kế hoạch xác định rõ mục tiêu, nội dung phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.	0.0	6.5	26.1	54.3	13.0	3.74	0.76
3	Bản kế hoạch xác định rõ hình thức, phương pháp phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.	4.3	6.5	32.6	41.3	15.2	3.57	0.97
4	Bản kế hoạch xác định các nguồn lực (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất) để triển khai hiệu quả hoạt động phối hợp.	4.3	4.3	39.1	43.5	8.7	3.48	0.88
5	Bản kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và gia đình có sự tham gia, đóng góp ý kiến từ cán bộ, giáo viên, phụ huynh.	0.0	4.3	34.8	52.2	8.7	3.65	0.70
ĐTB							3.63	0.80

*Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn.

Kết quả khảo sát ở bảng 1 cho thấy cán bộ quản lý và giáo viên có đánh giá tích cực về công tác lập kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi. Trong đó, nội dung “Bản kế hoạch xác định rõ mục tiêu, nội dung phối hợp giữa nhà trường và gia đình” có điểm trung bình cao nhất (3.74), tiếp theo là nội dung “Ban giám hiệu phân tích thực trạng phối hợp giữa nhà trường và gia đình để làm cơ sở lập kế hoạch” với điểm trung bình 3.72. Điều này cho thấy nhà trường đã chú trọng bước phân tích thực tiễn và xác định mục tiêu, nội dung phối hợp rõ ràng trong quá trình xây dựng kế hoạch, tạo cơ sở định hướng tương đối rõ ràng cho các hoạt động sau này.

Bên cạnh đó, các nội dung như “Bản kế hoạch có sự tham gia, đóng góp ý kiến từ cán bộ, giáo viên, phụ huynh” (ĐTB 3.65) và “Bản kế hoạch xác định hình thức, phương pháp phối hợp giữa nhà trường và gia đình” (ĐTB 3.57) cũng được đánh giá ở mức khá. Tuy nhiên, việc xây dựng kế hoạch vẫn còn hạn chế nhất định khi nội dung “Bản kế hoạch xác định các nguồn lực (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất) để triển khai hiệu quả hoạt động phối hợp” có điểm trung bình thấp nhất (3.48), với tỷ lệ đánh giá “Trung bình” là 39.1% và “Kém” là 4.3%. Điều này cho thấy nhà trường vẫn còn gặp khó khăn trong việc xác định, phân bổ và huy động nguồn lực phục vụ triển khai các nội dung phối hợp, dẫn đến tính khả thi trong thực hiện kế hoạch chưa cao.

Từ đó, có thể thấy rằng việc lập kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh đã có những bước đi ban đầu mang tính định hướng và nền tảng, tuy nhiên vẫn cần tiếp tục hoàn thiện theo hướng cụ thể hơn. Cần xác định mục tiêu sát với đặc điểm lứa tuổi, xây dựng nội dung và phương pháp phối hợp đa dạng, đồng thời đặc biệt chú trọng đến khâu huy động và phân bổ nguồn lực một cách hợp lý. Việc lắng nghe và tiếp nhận ý kiến từ giáo viên, phụ huynh ngay trong quá trình xây dựng kế hoạch cũng cần được đẩy mạnh để đảm bảo tính thực tiễn và đồng thuận cao. Một bản kế hoạch rõ ràng, khả thi và có sự tham gia từ nhiều phía sẽ là tiền đề quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ nhỏ.

3.2.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh

Kết quả bảng 2 cho thấy, điểm trung bình các tiêu chí dao động từ 3.52 đến 3.67, phản ánh mức độ thực hiện tương đối khá. Trong đó, nội dung được đánh giá cao nhất là “Nhà trường thường xuyên phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ” (ĐTB 3.67), cho thấy có sự quan tâm đến việc duy trì quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh.

Bảng 2. Đánh giá của CBQL và GV về kết quả tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi

STT	Nội dung	Mức độ (%)					ĐTB	ĐLC
-----	----------	------------	--	--	--	--	-----	-----

1	Nhà trường thành lập ban chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.	2.2	2.2	43.5	43.5	8.7	3.54	0.77
2	Nhà trường tổ chức thực hiện các hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình theo đúng kế hoạch đã đề ra.	0.0	13.0	23.9	52.2	10.9	3.61	0.85
3	Nhà trường đảm bảo đội ngũ giáo viên có năng lực, được phân công hợp lý để thực hiện hoạt động phối hợp với phụ huynh.	0.0	15.2	26.1	45.7	13.0	3.57	0.90
4	Nhà trường đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, môi trường giáo dục, thiết bị hỗ trợ để triển khai hoạt động phối hợp.	0.0	19.6	13.0	56.5	10.9	3.59	0.92
5	Nhà trường thường xuyên phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.	0.0	19.6	6.5	60.9	13.0	3.67	0.93
6	Nhà trường theo dõi, đánh giá và điều chỉnh quá trình tổ chức thực hiện hoạt động phối hợp để nâng cao chất lượng.	0.0	26.1	10.9	47.8	15.2	3.52	1.04
ĐTB								3.58 0.90

Tuy nhiên, tiêu chí “Nhà trường theo dõi, đánh giá và điều chỉnh quá trình tổ chức thực hiện hoạt động phối hợp để nâng cao chất lượng” có ĐTB thấp nhất (3.52) và độ lệch chuẩn cao nhất (1.04), với 26.1% ý kiến đánh giá ở mức “Yếu”. Điều này phản ánh sự thiếu nhất quán và hiệu quả chưa cao trong việc giám sát, điều chỉnh các hoạt động phối hợp, có thể do thiếu hệ thống theo dõi định kỳ hoặc chưa có biện pháp cải tiến phù hợp.

Ngoài ra, các tiêu chí như đảm bảo cơ sở vật chất, phân công giáo viên hợp lý và thực hiện đúng kế hoạch đều đạt mức trung bình khá, nhưng tỷ lệ ý kiến đánh giá “Tốt” vẫn chưa cao, dao động từ 8.7% đến 15.2%. Điều đó cho thấy còn nhiều dư địa để cải thiện chất lượng tổ chức thực hiện phối hợp.

Tóm lại, để nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện kế hoạch, nhà trường cần tăng cường công tác theo dõi, đánh giá và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch phối hợp. Đồng thời, cần bảo đảm đội ngũ giáo viên đủ năng lực, có sự phân công hợp lý và phát huy vai trò chủ động của phụ huynh trong quá trình phối hợp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

3.2.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh

Bảng 3. Đánh giá của CBQL và GV về kết quả chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi

STT	Nội dung	Mức độ (%)					ĐTB	ĐLC
1	Ban giám hiệu chỉ đạo xây dựng kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và gia đình một cách cụ thể, khoa học, phù hợp với thực tiễn.	0.0	19.6	10.9	54.3	15.2	3.65	0.96
2	Ban giám hiệu hướng dẫn giáo viên thực hiện các hoạt động phối hợp với phụ huynh theo đúng quy trình và phương pháp phù hợp.	0.0	8.7	15.2	30.4	45.7	4.13	0.97
3	Nhà trường chỉ đạo giáo viên đổi mới, sáng tạo trong tổ chức các hoạt động phối hợp với phụ huynh để nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ.	0.0	19.6	28.3	37.0	15.2	3.48	0.97
4	Nhà trường thường xuyên tổ chức họp chuyên môn, hội thảo để hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên thực hiện các hoạt động phối hợp với gia đình.	0.0	15.2	23.9	47.8	13.0	3.59	0.90
5	Ban giám hiệu theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ giáo viên trong quá trình thực hiện phối hợp giữa nhà trường và gia đình.	2.2	4.3	13.0	52.2	28.3	4.00	0.88
6	Nhà trường có các biện pháp động viên, khen thưởng giáo viên có thành tích tốt trong việc phối hợp với phụ huynh để chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.	0.0	8.7	19.6	47.8	23.9	3.87	0.87
ĐTB								3.79 0.93

Từ bảng 3, nội dung được đánh giá cao nhất là “Ban giám hiệu hướng dẫn giáo viên thực hiện các hoạt động phối hợp với phụ huynh theo đúng quy trình và phương pháp phù hợp” với ĐTB= 4.13 và hơn 75% đánh giá ở mức “Khá” và “Tốt”. Điều này cho thấy sự chỉ đạo của ban giám hiệu trong khâu hướng dẫn đã đạt hiệu quả rõ rệt, góp phần đảm bảo tính thống nhất và đúng quy trình trong thực hiện phối hợp.

Nội dung tiếp theo có điểm cao là “Ban giám hiệu theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ giáo viên” (ĐTB= 4.00), cho thấy sự đồng hành của đội ngũ quản lý trong quá trình triển khai thực tế, qua đó nâng cao chất lượng chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ. Ngoài ra, việc “Động viên, khen thưởng giáo viên” (ĐTB= 3.87) cũng được thực hiện khá

tốt, góp phần khích lệ tinh thần và thúc đẩy sự chủ động của đội ngũ giáo viên.

Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số điểm hạn chế như: Nội dung “Nhà trường chỉ đạo giáo viên đổi mới, sáng tạo trong phối hợp với phụ huynh” có điểm trung bình thấp nhất (3.48), với tỷ lệ đánh giá “Yếu” là 19.6%, phản ánh sự cần thiết trong việc cải thiện năng lực sáng tạo và linh hoạt của giáo viên. Và nội dung “Chỉ đạo xây dựng kế hoạch phối hợp cụ thể, khoa học” cũng có 19.6% ý kiến đánh giá ở mức “Yếu”, cho thấy cần hoàn thiện thêm về tính thực tiễn và tính khả thi của kế hoạch phối hợp.

Tóm lại, công tác chỉ đạo của ban giám hiệu đã đạt hiệu quả tương đối cao ở các nội dung trọng tâm như hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ giáo viên. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa chất lượng phối hợp giữa nhà trường và gia đình, cần tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp tổ chức, cải tiến công tác lập kế hoạch và tạo điều kiện để giáo viên phát huy tính sáng tạo trong từng hoạt động phù hợp với đặc điểm từng gia đình.

3.2.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh

Bảng 4. Đánh giá của CBQL và GV về kết quả kiểm tra, đánh giá hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
1	Nhà trường có kế hoạch kiểm tra, đánh giá hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình một cách thường xuyên, có hệ thống.	0.0	6.5	19.6	45.7	28.3	3.96	0.86
2	Nhà trường sử dụng đa dạng phương pháp kiểm tra, đánh giá (quan sát, phỏng vấn, phản hồi từ phụ huynh...) để đo lường hiệu quả hoạt động phối hợp.	0.0	0.0	13.0	60.9	26.1	4.13	0.61
3	Kết quả kiểm tra, đánh giá được sử dụng để điều chỉnh, cải tiến kế hoạch và phương pháp phối hợp giữa nhà trường và gia đình.	0.0	0.0	17.4	63.0	19.6	4.02	0.61
4	Nhà trường thực hiện đánh giá định kỳ về hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình nhằm đảm bảo tính khách quan, chính xác.	0.0	2.2	15.2	54.3	28.3	4.09	0.72
5	Nhà trường tạo điều kiện để giáo viên và phụ huynh tham gia vào quá trình tự đánh giá, trao đổi chuyên môn về hoạt động phối hợp.	2.2	6.5	17.4	43.5	30.4	3.93	0.96
6	Kết quả đánh giá được thông báo và phản hồi đến giáo viên, phụ huynh nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình.	0.0	4.3	6.5	41.3	47.8	4.33	0.78
ĐTB							4.08	0.76

Kết quả bảng 4 cho thấy điểm trung bình của các nội dung dao động từ 3.93 đến 4.33, với ĐTB toàn bảng là 4.08, thể hiện sự hài lòng ở mức cao từ phía CBQL và GV. Nội dung được đánh giá cao nhất là “Kết quả đánh giá được thông báo và phản hồi đến giáo viên, phụ huynh” (ĐTB 4.33), với 89.1% ý kiến ở mức “Khá” và “Tốt”. Điều này chứng tỏ nhà trường chú trọng đến việc chia sẻ thông tin, tạo tiền đề cho các bên cùng cải tiến và nâng cao hiệu quả phối hợp. “Sử dụng đa dạng phương pháp kiểm tra (quan sát, phỏng vấn, phản hồi...)” cũng được đánh giá cao (ĐTB= 4.13), khẳng định tính linh hoạt và toàn diện trong quá trình đánh giá hoạt động phối hợp. “Kết quả kiểm tra được sử dụng để điều chỉnh kế hoạch phối hợp” (ĐTB= 4.02) và “Thực hiện đánh giá định kỳ để đảm bảo tính khách quan” (ĐTB= 4.09) đều cho thấy công tác đánh giá được lồng ghép vào quá trình cải tiến thực tiễn.

Tuy nhiên, nội dung có điểm trung bình thấp nhất là “Tạo điều kiện để giáo viên và phụ huynh tham gia vào quá trình tự đánh giá, trao đổi chuyên môn” (ĐTB 3.93). Dù mức đánh giá “Khá” và “Tốt” chiếm hơn 70%, vẫn có khoảng 8.7% đánh giá ở mức “Kém” và “Yếu”. Điều này phản ánh một số hạn chế trong việc huy động sự tham gia chủ động của các bên vào hoạt động tự đánh giá.

Tóm lại, công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh được triển khai bài bản, hiệu quả, đặc biệt ở khâu phản hồi và sử dụng kết quả để điều chỉnh kế hoạch phối hợp. Để nâng cao hơn nữa chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, nhà trường cần tăng cường tạo điều kiện cho giáo viên và phụ huynh cùng tham gia vào hoạt động tự đánh giá, thông qua các hình thức linh hoạt như sinh hoạt chuyên môn, thảo luận nhóm hoặc phản hồi trực tuyến.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, việc quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã được quan tâm triển khai ở các khía cạnh: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đánh giá. CBQL và GV đã có nhận thức rõ về vai trò của công tác phối hợp và đánh giá mức độ hiệu quả ở từng nội dung cụ thể.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh vẫn còn một số khó khăn và hạn chế, đặc biệt ở nội dung đổi mới hoạt động phối hợp và huy động nguồn lực. Do đó, để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, Hệ thống Mầm non Vàng Anh cần tập trung vào các biện pháp như: Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho CBQL, GV và phụ huynh về tầm quan trọng của hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi; Chỉ đạo giáo viên xác định rõ mục tiêu thực hiện hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi; Tổ chức chỉ đạo vận dụng linh hoạt các kế hoạch và nội dung phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi; Xây dựng thống nhất cơ chế và chỉ đạo đa dạng hóa hình thức phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi; Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh nội dung phối hợp cho phù hợp thực tiễn của các hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 24-36 tháng tuổi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2014). *Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 về việc ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2016). *Chương trình giáo dục mầm non sửa đổi*. Hà Nội, Việt Nam: Tác giả.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường mầm non*.
- Bùi, M. H., Vũ, N. H., & Đặng, Q. B. (2006). *Giáo trình quản lý giáo dục*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Nguyễn, C. K. (2020). Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về xã hội hoá giáo dục ở Việt Nam. *Tạp chí Giáo dục*.
- Trần, T. T. (2019). Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non. *Tạp chí Giáo dục và Xã hội*.
- Viện Ngôn ngữ học. (2003). *Từ điển tiếng Việt*. Nhà xuất bản Đà Nẵng.

Management of coordination activities between school and family in the care and nurturing of children aged 24–36 months at Vang Anh Preschool System, Thuan An city, Binh Duong province

Lo Thi To Uyen

Vang Anh Preschool, Thuan An City, Binh Duong Province

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 03 July 2025

Received in revised form: 24 September 2025

Accepted: 02 October 2025

Published: 20 December 2025

Keywords:

Preschool education management;

School-family coordination;

Care and nurturing;

Children aged 24-36 months.

Corresponding author:

Lo Thi To Uyen

E-mail address:

touyenvanganh@gmail.com

ABSTRACT

This article focuses on researching the current situation and proposing solutions to improve the effectiveness of managing coordination activities between school and family in the care and nurturing of children aged 24-36 months at Vang Anh Preschool System (Thuan An city, Binh Duong province). Survey results from administrators, teachers, and parents indicate the necessity of close cooperation between school and family in caring for and nurturing children aged 24-36 months at Vang Anh Preschool System in Thuan An City, Binh Duong Province. However, in reality, the coordination between school and family in caring for and nurturing children aged 24-36 months still faces many difficulties, such as lack of unified direction, limited resources, and insufficient coordination skills. This paper surveys and assesses the current situation of management of coordination activities between school and family in the care and nurturing of children aged 24-36 months at Vang Anh Preschool System, thereby aiming to propose solutions to help preschools improve the effectiveness of managing coordination activities between school and family in caring for and nurturing children aged 24-36 months at Vang Anh Preschool System.
